TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày: 16-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Tỵ; ông Nguyễn Tuyệt;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố B (TP. B), tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2023 theo Qết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Kim L;** tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh năm 1957 tại Quảng Ngãi; nơi ĐKHKTT và cư trú: Số X, đường L, Phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Già; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Lê Quang L và bà: Nguyễn Thị B; chồng: Huỳnh Kim Nh và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1981; tiền sự: Ngày 23/9/2022 bị Công an Phường Y, TP. B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 400.000đ, theo Quyết định xử phạt số 381 về hành vi "Gây mất trật tự công cộng ở trụ sở cơ quan, tổ chức", đã nộp phạt vào ngày 15/5/2023; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/02/2023 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn T, là Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Phạm Văn H, sinh năm 1995; trú tại: Thôn C, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

2. Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1983; trú tại: Số H đường P, phường B', thành phố B, Lâm Đồng, vắng mặt.

3. Đinh Thị Kim Q, sinh năm 1977; trú tại: Số G đường H, Phường Y, thành phố B, Lâm Đồng, vắng mặt.

4. Hồ Thị Ng, sinh năm 1970; trú tại: Số Q đường P, phường B', thành phố B,

Lâm Đồng, vắng mặt.

5. Võ Đình Q, sinh năm 1977; trú tại: Số L, đường N, Phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ ngày 13/02/2023, bà Lê Thị Kim L một mình đi đến trụ sở Thành ủy B, tại địa chỉ: Số F, đường N, Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng để gặp Ủy ban kiểm tra Thành ủy B và đồng chí Bí thư Thành ủy B hỏi về một số nội dung mà bà đã làm đơn tố giác trước đó. Khi đến cổng Thành ủy B, bà L gặp anh Phạm Văn H, là bảo vệ của trụ sở Thành ủy B. Anh H không cho bà L vào trong trụ sở Thành ủy B vì không có giấy mời hoặc lịch hẹn làm việc của Thành ủy B. Lúc này, bà L gọi điện thoại cho ông Trịnh Phan T, là Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Thành ủy B, để xin vào làm việc thì được ông T đồng ý. Sau đó, bà L cùng anh H đi đến phòng làm việc của Ủy ban kiểm tra Thành ủy B. Tại đây, bà L gặp ông T và ông Vũ Trọng Th là Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Thành ủy B để nói chuyện về nội dung liên quan đến Công văn số 105 ngày 03/01/2023 do Ủy ban kiểm tra Thành ủy B gửi cho bà L. Khoảng 05 (năm) phút sau, bà L nói sẽ đi đến phòng làm việc của đồng chí Bí Thư để hỏi về nội dung đơn của bà, lúc này anh H bảo vệ đứng ở cầu thang ngăn cản nên bà L đã ngồi ở khu vực cầu thang lên xuống giữa tầng 1 và tầng 2 của khu nhà, đồng thời L tục gọi to tên đồng chí Bí thư Thành ủy Bảo Lộc: *"ông Tôn Thiện Đ"* và đòi gặp đồng chí Bí thư để làm việc, nhưng không được gặp. Ngay sau đó, ông Võ Đình Q là Phó chánh văn phòng Thành ủy B đi đến gặp bà L. Ông Q mời bà L vào phòng làm việc của mình. Sau khi vào phòng, ông Q đã khép 01 (một) cánh cửa phòng làm việc lại để không ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của những cán bộ xung quanh. Tuy nhiên, khi ông Q vừa khép cửa thì bà L đứng dậy mở cửa và đi ngay ra ngoài hành lang, tiếp tục ngồi nói lớn tiếng tại đây, một lúc sau bà L đi lên tầng 2, đến trước phòng làm việc của đồng chí Tôn Thiện Đ - Bí thư Thành ủy B nhưng phòng làm việc của đồng chí Bí thư đang đóng cửa và tắt đèn. Bà L đã ngồi, quỳ trước phòng làm việc của đồng chí Bí thư Thành ủy vừa chấp hai tay vái, lạy đòi gặp đồng chí Bí thư và L tục nói to: *"Đảng lãnh đạo nhân dân mà chúng nó xem dân không ra cái gì hết Bác Hồ ơi", " Bọn cán bộ thoái hóa biến chất rồi Bác hồ ơi..", "Thành phố B con khấn với bác, ông Tôn Thiện Đ bí thư thành ủy B coi thường dân, thiếu đạo đức, đối xử với dân, không nghe dân để cho dân ngồi năn nỉ nãy giờ..", "ông Bí thư Tôn Thiện Đ ơi, ông là Bí thư Thành ủy B, ông phải thương dân, quý dân, ông tiếp dân đi để dân chia sẽ xíu"; "Đảng Cộng sản Hồ Chí Minh phải gần dân, thương dân, yêu dân, gặp dân, mến dân, phải nghe ý kiến của dân, đó là ý Đảng lòng dân"; "Ông là Đảng gì? Chỉ có đảng Việt Tân, ba que mới không tiếp dân"*, bà nói lặp lại nội dung trên nhiều lần. Khi đó, ông H và ông Q đã đi đến yêu cầu bà L nói nhỏ để Cơ quan Thành Uỷ B làm việc và yêu cầu bà đứng dậy để mời ra cổng nhưng bà không chấp hành mà vẫn quỳ, lạy và nói to *"Ông Tôn Thiện Đ Bí thư Thành ủy B ơi cho gặp một tí đi"*. Lúc này, những cán bộ đang làm việc tại trụ sở Thành ủy B

gồm: Ông Trần Văn Ng là Chánh văn phòng Thành ủy B; chị Đinh Thị Kim Q là cán bộ Văn thư, chị Trần Thị Mỹ L là cán bộ kế toán; chị Hồ Thị Ng là cán bộ Thành ủy B cùng những cán bộ khác làm việc tại khu vực thường trực Thành ủy B phải tạm dừng, gián đoạn các công việc của mình do bà L to tiếng, gây ồn ào nên bị ảnh hưởng mất tập trung và một số người đến khuyên can, giải thích yêu cầu bà L đi ra khỏi khu vực làm việc của Thành ủy B, nhưng bà L không chấp hành mà tiếp tục to tiếng trong khoảng thời gian 45 phút thì lực lượng Công an đến lập biên bản ghi nhận sự việc và mời bà L về trụ sở Công an thành phố B để làm rõ nội dung vụ việc nói trên.

Trước khi thực hiện hành vi nêu trên, bà Lê Thị Kim L đã bị xử phạt vi phạm Hnh chính với số tiền 400.000 đồng về Hnh vi "Gây mất trật tự công cộng ở trụ sở cơ quan, tổ chức" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 381 ngày 23/9/2022 của Công an Phường Y, TP. B. Hiện bà L đã chấp Hnh nộp phạt ngày 15/5/2023 nên chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT – Công an thành phố B đã tiến hành thu giữ được 01 (một) đĩa DVD nhãn hiệu Maxell, có chứa 05 (năm) đoạn video có thời lượng lần lượt là 8 phút 07 giây; 2 phút 23 giây, 3 phút 25 giây: 5 phút 15 giây; 2 phút 20 giây được quay từ điện thoại cá nhân của anh Phạm Văn H, là bảo vệ của trụ sở Thành ủy B ghi nhận lại hình ảnh bà Lê Thị Kim L có Hnh vi gây mất trật tự tại Thành ủy B do anh H giao nộp.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, không thắc mắc, khiếu nại về nội dung bản cáo trạng.

Bản Cáo trạng số 60/CT-VKSBL ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê Thị Kim L về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Kim L từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Buộc bị cáo L phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo L tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm Quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định tội: Lê Thị Kim L đã có 01 tiền sự về hành vi "gây mất trật tự công cộng ở trụ sở cơ quan, tổ chức". Vào ngày 13/2/2023 bị cáo L tiếp tục đến trụ sở Thành ủy B thực hiện hành vi liên tục la hét, lớn tiếng, ngồi, quỳ, vái, lạy trước khu vực làm việc của cơ quan Thành Uỷ B, gây mất trật tự và ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan Thành Uỷ B. Như vậy có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo L đã phạm vào tội "Gây rối trật tự công cộng", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự chung, vi phạm nếp sống văn minh, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường ở những nơi công cộng, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo là người tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, được tặng nhiều giấy khen trong các hoạt động tại địa phương; gia đình của bị cáo có công với cách mạng, bà nội của bị cáo được phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh Hùng; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội giao bị cáo cho chính Quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cùng gia đình quản lý, giáo dục một thời gian là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (một) đĩa DVD nhãn hiệu Maxell, có chứa 05 (năm) đoạn video có thời lượng lần lượt là 8 phút 07 giây; 2 phút 23 giây; 3 phút 25 giây; 5 phút 15 giây; 2 phút 20 giây được quay từ điện thoại cá nhân của anh Phạm Văn H, là bảo vệ của trụ sở Thành ủy B ghi nhận lại hình ảnh bị cáo Lê Thị Kim L có hành vi gây mất trật tự tại Thành ủy B do anh H giao nộp. Đây là chứng cứ của được lưu hồ sơ vụ án nên không đề cập giải Quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Thị Kim L phạm tội "Gây rối trật tự công cộng";

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim L 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án (Ngày 16/5/2023).

Giao bị cáo L cho UBND phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính Quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị Quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo L được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có Quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
-VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Đình Tú